CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
ĐỘC LẬP - TỰ DO - HẠNH PHÚC

Số: 94/2020/HĐ-AVI-TC1 *Hà Nội, ngày 10 tháng 12 năm 2020*

HỢP ĐỒNG CUNG CẤP DỊCH VỤ

Về việc: Cung cấp dịch vụ kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 các công ty con của Tổng công ty Lương thực miền Bắc

- Căn cứ Bộ luật dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015 của nước CHXHCN Việt Nam;
- Căn cứ Luật thương mại số 36/2005/QH11 ngày 14/6/2005;
- Căn cứ Luật số 67/2011/QH12 ngày 29/3/2011 về Kiểm toán độc lập, có hiệu lực từ ngày 01/01/2012 và Nghị định 17/2012/NĐ-CP ngày 13/3/2012 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiểm toán độc lập;
- Căn cứ vào Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam số 210 về Hợp đồng kiểm toán, ban hành kèm theo Thông tư số 214/2012/TT-BTC ngày 06 tháng 12 năm 2012 của Bộ Tài chính;
- Căn cứ Quyết định số 337/QĐ-TCTLTMB-TCKT ngày 09/12/2020 của Tổng giám đốc Tổng công ty Lương thực Miền Bắc về việc Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu "Cung cấp dịch vụ Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 các công ty con của Tổng công ty Lương thực miền Bắc";
- Căn cứ biên bản thương thảo hợp đồng đã được Tổng công ty Lương thực miền Bắc và Công ty TNHH Kiểm toán An Việt ký ngày 25/11/2020.

Hợp đồng này được lập giữa:

BÊN A: TỔNG CÔNG TY LƯƠNG THỰC MIỀN BẮC

Đại diện là : Ông Trần Sơn Hà
Chức vụ: Phó Tổng giám đốc
(Theo Giấy ủy quyền số 101/UQ-TCTLTMB-TCKT ngày 17/09/2020 của Tổng giám đốc Tổng công ty Lương thực miền Bắc)
Điện thoại : 024. 3926 4466
Fax : 024. 3926 4477
Địa chỉ : Số 06 Ngô Quyền, P.Lý Thái Tổ, Q.Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội
Tài khoản số : 114000008595 tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Hà Nội
Mã số thuế : 0100102608

BÊN B: CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN AN VIỆT

Đại diện là : Ông Vũ Bình Minh
Chức vụ: Tổng giám đốc
Điện thoại : 024. 6278 2904
Fax : 024. 6278 2905
Địa chỉ : Tầng 12 - Tòa nhà 167 phố Bùi Thị Xuân, Phường Nguyễn Du, Quận Hai Bà Trưng, Thành Phố Hà Nội
Tài khoản số : 045 100 138 4050 tại Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Thành Công
Mã số thuế : 0200511555

Hai bên thống nhất ký hợp đồng này với các điều khoản sau:

Signature Not Verified
Ký bởi: CÔNG TY CỔ PHẦN BỘT MỲ VINAFOOD 1
Ký ngày: 23/12/2020 18:00:08

Điều 1: **Nội dung dịch vụ**

Bên B nhận cung cấp cho Bên A dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020 của các đơn vị thành viên là công ty con của Tổng công ty Lương thực miền Bắc (sau đây gọi tắt là "công ty con") bao gồm:

- Công ty Cổ phần Lương thực Hà Tĩnh;
- Công ty Cổ phần Chế biến muối và nông sản Miền Trung;
- Công ty Cổ phần Lương thực Hà Bắc;
- Công ty Cổ phần Bột mỳ Vinafood1;

Các báo cáo tài chính của công ty con được lập phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán doanh nghiệp và các quy định pháp lý có liên quan tới việc lập và trình bày báo cáo tài chính tại Việt Nam. Cuộc kiểm toán của Bên B được thực hiện cho mục đích đưa ra ý kiến kiểm toán về các báo cáo tài chính của các công ty con nêu trên.

Điều 2: **Luật định và Chuẩn mực**

Dịch vụ kiểm toán được thực hiện phù hợp các quy định của Luật Kiểm toán độc lập, Nghị định số 17/2012/NĐ - CP ngày 13/03/2012 của Chính phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật kiểm toán độc lập và các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam.

Điều 3: **Trách nhiệm của bên A và bên B**

Trách nhiệm của bên A

Cuộc kiểm toán của bên B sẽ được thực hiện trên cơ sở Ban Tổng giám đốc của bên A (trong phạm vi phù hợp) và ban quản trị của các công ty con hiểu và thừa nhận có trách nhiệm:

(a) Đối với việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực và hợp lý, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính được áp dụng tại Việt Nam;

(b) Đối với kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng giám đốc và ban quản trị các công ty con xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không còn sai sót trọng yếu do gian lận hoặc do nhầm lẫn;

(c) Đảm bảo cung cấp kịp thời cho bên B:

- Các tài liệu, thông tin cần thiết có liên quan đến quá trình lập và trình bày báo cáo tài chính như chứng từ kế toán, sổ kế toán, tài liệu và các vấn đề khác trong quá trình bên B thực hiện hợp đồng kiểm toán;
- Các thông tin bổ sung mà kiểm toán viên và doanh nghiệp kiểm toán yêu cầu Ban Tổng giám đốc, ban quan trị các công ty con cung cấp hoặc giải trình để phục vụ cho mục đích kiểm toán báo cáo tài chính;
- Quyền tiếp cận không hạn chế đối với nhân sự của bên A và các công ty con mà kiểm toán viên và doanh nghiệp kiểm toán xác định là cần thiết để thu thập bằng chứng kiểm toán. Bố trí nhân sự liên quan cùng làm việc với bên B trong quá trình kiểm toán.

(d) Ban Tổng giám đốc của bên A và ban quản trị của các công ty con (trong phạm vi phù hợp) có trách nhiệm cung cấp và xác nhận bằng văn bản về các giải trình đã cung cấp trong quá trình kiểm toán vào "Thư giải trình của Ban Giám đốc và Ban quản trị", một trong những yêu cầu của chuẩn mực kiểm toán Việt Nam, trong đó nêu rõ trách nhiệm của Ban Tổng giám đốc bên A và ban quản trị của công ty con của trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và khẳng định rằng ảnh hưởng của từng sai sót, cũng như tổng hợp các sai sót không được điều chỉnh do bên B phát hiện và tổng hợp trong quá trình kiểm toán cho kỳ

hiện tại và các sai sót liên quan đến các kỳ trước là không trọng yếu đối với tổng thể báo cáo tài chính.

(e) Tạo điều kiện thuận tiện cho các nhân viên của bên B trong quá trình làm việc tại Văn phòng của bên A.

(f) Thanh toán đầy đủ phí dịch vụ kiểm toán cho bên B theo quy định tại Điều 5 của hợp đồng này.

(g) Thông báo cho Ban điều hành của các công ty con về việc thực hiện đầy đủ các trách nhiệm của Ban điều hành liên quan tới cuộc kiểm toán do bên B thực hiện tại các đơn vị này.

Trách nhiệm của bên B

(h) Bên B sẽ thực hiện công việc kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam, pháp luật và các quy định có liên quan (được qui định tại Điều 2) - gọi chung là "các Chuẩn mực kiểm toán". Các chuẩn mực kiểm toán này quy định bên B phải tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, phải lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính, xét trên phương diện tổng thể, có còn sai sót trọng yếu hay không. Trong cuộc kiểm toán, bên B sẽ thực hiện các thủ tục để thu thập bằng chứng kiểm toán về số liệu và thông tin trình bày trong báo cáo tài chính. Các thủ tục được thực hiện tùy thuộc vào đánh giá của kiểm toán viên, bao gồm việc đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc do nhầm lẫn. Cuộc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá sự phù hợp của các chính sách kế toán đã được sử dụng và các ước tính kế toán của ban quản trị của công ty con cũng như đánh giá cách trình bày tổng quát của báo cáo tài chính.

(i) Bên B có trách nhiệm thông báo cho bên A về nội dung và kế hoạch kiểm toán, cử kiểm toán viên và các trợ lý có năng lực và kinh nghiệm thực hiện kiểm toán.

(j) Bên B thực hiện công việc kiểm toán theo nguyên tắc độc lập, khách quan và bảo mật số liệu.

Theo hợp đồng này, nếu Bên B biết những thông tin mật của Bên A, Bên B không được quyền tiết lộ cho bất kỳ một bên thứ ba nào mà không có sự đồng ý của Bên A, ngoại trừ theo yêu cầu của pháp luật và hệ thống quản lý pháp luật, hoặc phù hợp với chuẩn mực nghiệp vụ đang được áp dụng, hoặc có quan hệ với các tranh chấp kiện cáo liên quan, hoặc trong trường hợp những thông tin như trên (i) đã được phổ biến rộng rãi (bao gồm bất kỳ thông tin nào được nộp với các cơ quan quản lý Nhà nước và được phổ biến rộng rãi) chứ không phải do Bên B vi phạm tiết lộ thông tin này, (ii) được công bố bởi Bên A đến bên thứ ba mà không vi phạm những giới hạn nêu trên, (iii) được công bố đến Bên B trên cơ sở không yêu cầu bảo mật từ một nguồn tin không phải Bên A mà Bên B tin rằng việc tiết lộ những thông tin này không vi phạm bất kỳ một điều khoản ràng buộc nào với Bên A, (iv) thông tin được Bên B biết trước khi có công bố từ Bên A mà không có bất kỳ giới hạn mật về thông tin như trên, hoặc (v) những thông tin được Bên B biết thêm một cách độc lập từ nguồn thông tin Bên A đã công bố cho bên B.

(k) Bên B có trách nhiệm yêu cầu bên A và ban quản trị của các công ty con xác nhận các giải trình đã cung cấp cho bên B trong quá trình thực hiện kiểm toán. Theo chuẩn mực kiểm toán Việt Nam, việc đáp ứng các yêu cầu này và Thư giải trình của Ban Giám đốc và Ban quản trị của bên A và các công ty con về những vấn đề liên quan là một trong những cơ sở để bên B đưa ra kết luận hoặc ý kiến của mình về báo cáo tài chính của bên A.

(l) Do những hạn chế vốn có của kiểm toán cũng như của kiểm soát nội bộ, có rủi ro khó tránh khỏi là kiểm toán viên có thể không phát hiện được các sai sót trọng yếu, mặc dù cuộc kiểm toán đã được lập kế hoạch và thực hiện theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam.

(m) Để đánh giá rủi ro, bên B sẽ xem xét kiểm soát nội bộ mà bên A và các công ty con sử dụng trong quá trình lập báo cáo tài chính để thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp trong từng trường hợp, nhưng không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về tính hữu hiệu của kiểm soát nội bộ của đơn vị được kiểm toán. Tuy nhiên, bên B sẽ thông báo tới bên A bằng văn bản về bất kỳ khiếm khuyết nào trong kiểm soát nội bộ mà bên B phát hiện được trong quá trình kiểm toán báo cáo tài chính.

Điều 4: Sản phẩm của hợp đồng

Sau khi kết thúc cuộc kiểm toán, Bên B sẽ cung cấp cho Bên A các báo cáo sau:

- Báo cáo kiểm toán báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020 của các công ty con của Tổng công ty Lương thực miền Bắc được lập thành 10 bộ bằng tiếng Việt. Bên A giữ 04 bộ, Bên B giữ 02 bộ và công ty con giữ 04 bộ.

- Thư quản lý (nếu có) đề cập đến những điểm yếu mà theo Bên B, Bên A và các công ty con cần phải bổ sung, sửa đổi và hoàn thiện công tác tài chính, kế toán và hệ thống kiểm toán nội bộ, cùng các gợi ý của kiểm toán viên nhằm trợ giúp Bên A và các công ty con khắc phục những điểm yếu này. Thư quản lý được lập thành 06 bản bằng tiếng Việt, Bên A giữ 04 bản, Bên B giữ 01 bản, công ty con giữ 01 bản.

Báo cáo kiểm toán sẽ được lập bằng văn bản, gồm các nội dung theo quy định của Luật kiểm toán độc lập, Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam số 700, các chuẩn mực kiểm toán và quy định pháp lý khác có liên quan.

Nếu Bên A dự định phát hành hoặc tái phát hành Báo cáo kiểm toán của Bên B dưới bất kỳ dạng tài liệu nào, hoặc phát hành các tài liệu trong đó có các thông tin tham khảo đến Báo cáo tài chính đã được kiểm toán và như vậy sẽ liên quan đến Bên B bởi các tài liệu đó, Bên A đồng ý rằng họ sẽ cung cấp cho Bên B một bản thảo của tài liệu này để đọc và chỉ phát hành, phổ biến các tài liệu này sau khi có sự đồng ý của Bên B.

Điều 5: Phí dịch vụ và phương thức thanh toán

Tổng mức phí cho dịch vụ nêu tại điều 1 là: 273.000.000 đồng
(Bằng chữ: Hai trăm bảy mươi ba triệu đồng).
(Phí dịch vụ nêu trên đã bao gồm Thuế giá trị gia tăng 10%)

Phương thức thanh toán

Phí kiểm toán sẽ được thanh toán theo thời hạn sau:

- Sau khi 02 bên đã ký hợp đồng kiểm toán, trong vòng 5 ngày kể từ ngày Bên A nhận được đề nghị tạm ứng của Bên B, Bên A tạm ứng cho Bên B 50% giá trị hợp đồng.

- Sau khi Bên B đã hoàn thành công việc kiểm toán (đã phát hành đầy đủ báo cáo kiểm toán và Thư quản lý theo như quy định tại điều 4), Bên A thanh toán cho Bên B số phí còn lại trong vòng 5 ngày kể từ ngày Bên B gửi hồ sơ thanh toán cho Bên A.

Phí dịch vụ sẽ được thanh toán bằng chuyển khoản trực tiếp vào tài khoản của Bên B bằng Đồng Việt Nam. Bên B sẽ tính lãi trả chậm ở mức cao nhất mà luật pháp cho phép nếu Bên A không thanh toán đúng theo các điều khoản về thanh toán.

Kết thúc hợp đồng trước thời hạn

Nếu Bên A hủy hợp đồng này với bất kỳ lý do gì trước khi Bên B cung cấp báo cáo Kiểm toán, Bên B sẽ phát hành hóa đơn yêu cầu Bên A thanh toán cho khoảng thời gian thực tế phát sinh do thực hiện hợp đồng cho đến ngày hợp đồng bị hủy.

Điều 6: **Loại hợp đồng**

Hợp đồng này thực hiện theo loại hợp đồng trọn gói.

Điều 7: **Thời gian thực hiện dịch vụ**

Bên B sẽ lập kế hoạch và thống nhất với bên A về lịch trình làm việc như sau:

- Thực hiện kiểm toán: Bên B thống nhất lịch trình thực hiện kiểm toán tại từng đơn vị với các công ty con và có trách nhiệm gửi thông báo về kế hoạch này tới các công ty con của Bên A chậm nhất 05 ngày làm việc trước khi thực hiện kiểm toán.

- Phát hành báo cáo: các báo cáo có liên quan sẽ được phát hành trước ngày 28/02/2021, sau khi các bên thống nhất được báo cáo dự thảo.

Điều 8: **Các vấn đề về tính độc lập**

Liên quan đến cuộc kiểm toán, Ban Tổng giám đốc của bên A và bên B có vai trò và trách nhiệm trong việc bảo đảm tính độc lập của bên B. Vì thế, bên A sẽ đảm bảo rằng Bên A có áp dụng các chính sách và các thủ tục nhằm mục đích đảm bảo Bên A sẽ không ký hợp đồng hay chấp thuận bất cứ dịch vụ nào khác từ bên B mà theo các quy định hiện hành có thể gây ảnh hưởng đến tính độc lập của bên B. Tất cả các dịch vụ mà bên A có thể yêu cầu này cần được thảo luận trước với bên B.

Bên A sẽ phối hợp với bên B nhằm đảm bảo rằng tính độc lập của bên B không bị ảnh hưởng do bên A tuyển dụng các Giám đốc, nhân viên nghiệp vụ cũ hoặc hiện tại của bên B vào các vị trí chủ chốt của bên A mà có khả năng dẫn đến việc vi phạm các quy định hiện hành về tính độc lập. Việc bên A tuyển dụng các nhân viên cũ hoặc hiện tại của bên B cần được thảo luận với bên B trước khi bên A tiến hành phỏng vấn tuyển dụng các nhân viên đó.

Nhằm tuân thủ các chuẩn mực và quy định của Việt Nam về tính độc lập, bên A đồng ý cung cấp cho bên B các thông tin bao gồm: (1) mô tả về cơ cấu của công ty trong đó xác định rõ tên gọi pháp lý của các công ty thành viên (ví dụ các công ty mẹ, các công ty con, các nhà đầu tư, các đơn vị nhận đầu tư), cùng với mô tả về mối quan hệ sở hữu giữa các đơn vị này, và (2) cổ phiếu và trái phiếu của công ty và các công ty thành viên hiện đang chào bán cho các nhà đầu tư riêng lẻ (thông qua thị trường chứng khoán, hoặc các thị trường tương tự khác, hoặc thông qua chào bán cổ phiếu, trái phiếu và các loại chứng khoán khác), cùng với các thông tin mô tả các loại chứng khoán liên quan (ví dụ ký hiệu loại chứng khoán).

Điều 9: **Cam kết thực hiện**

Hai bên cam kết thực hiện tất cả các điều khoản nêu trên. Trong trường hợp có khó khăn trong quá trình thực hiện hợp đồng, cả hai bên phải kịp thời thông báo cho nhau để trao đổi, tìm giải pháp thích hợp.

Bất kỳ tranh chấp hoặc khiếu kiện phát sinh trong quá trình thực hiện hợp đồng mà các bên không giải quyết được bằng thương thảo, sẽ được giải quyết theo các quy định của Bộ luật dân sự nước CHXHCN Việt Nam tại toà án kinh tế thành phố Hà Nội.

Điều 10: **Hiệu lực và thời hạn hợp đồng**

Hợp đồng này thiết lập sự thỏa thuận tổng thể và sự hiểu biết giữa các Bên về các nội dung trong hợp đồng. Mọi thay đổi trong nội dung của Hợp đồng này phải được lập bằng văn bản và chỉ có hiệu lực sau khi được ký bởi đại diện của hai bên.

Mỗi điều khoản trong hợp đồng này cấu thành từng điều khoản riêng biệt và độc lập. Nếu bất kỳ điều khoản nào trong hợp đồng này bị xem là không có hiệu lực hoặc không thể thi hành được theo phán quyết của tòa án hay cơ quan có đủ quyền hạn pháp lý, thì các điều khoản còn lại của hợp đồng vẫn giữ nguyên giá trị hiệu lực.

Hợp đồng này được lập thành 02 bản bằng tiếng Việt mỗi bên giữ 01 bản có giá trị pháp lý như nhau và có hiệu lực kể từ ngày ký cho đến khi kết thúc Hợp đồng (Hợp đồng được tự động thanh lý khi bên B phát hành hoá đơn và thu tiền) hoặc khi có thoả thuận huỷ bỏ hợp đồng của cả hai Bên.

Đại diện Bên A	Đại diện Bên B
TỔNG CÔNG TY LƯƠNG THỰC MIỀN BẮC	**CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN AN VỆT**
Phó Tổng giám đốc	**Tổng giám đốc**
Trần Sơn Hà	**Vũ Bình Minh**